

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **250/2017/HSPT**
Ngày: 18/9/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

Với thành phần hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Xuân Đào
Các thẩm phán: Ông Nguyễn Tiến Dũng
Ông Đinh Quang Nghĩa
Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Cao Thị Minh – CBTA.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Quang Minh – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở TAND tỉnh Đồng Nai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 185/HSPT ngày 31/7/2017 do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án số 226/2017/HS-ST ngày 20/6/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Quốc K, sinh năm: 1962 tại Thái Nguyên;
HKTT: Ấp Đ, thị trấn N, huyện T, tỉnh An Giang.
Chỗ ở hiện nay: Khu phố M, phường T1, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.
Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Nghề nghiệp: Buôn bán.
Con ông Nguyễn K1 (đã chết) và bà Đặng Thị T2 (đã chết).
Gia đình có 06 anh, chị, em, bị cáo là con thứ nhất; Có vợ tên Vương Kim T3, sinh năm 1969 và hai con, con lớn sinh năm 1989, con nhỏ sinh năm 2000.
Tiền án: Ngày 03/6/2015 bị TAND thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt 15.000.000đ về tội "Đánh bạc".
Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 06/9/2016. Ngày 15/9/2016, bị cáo được trả tự do theo quyết định trả tự do số 75 ngày 15/9/2016 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa. Ngày 21/02/2017, bị cáo bị áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 67 ngày 21/02/2017 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa.

Người bào chữa cho bị cáo theo yêu cầu: Luật sư Đinh Công T4 -Đoàn Luật sư tỉnh Đồng Nai.

(Bị cáo và luật sư có mặt)

NHẬN THẤY

Theo cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 06/9/2016 tại khu phố 4, phường B1, thành phố B, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn Quốc K, Nguyễn Xuân Tr, Nguyễn Duy B2, Nguyễn Văn T5 rủ nhau đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài phỏm. Trong một ván bài, người thắng sẽ thắng số tiền ít nhất là 60.000đ và nhiều nhất là 150.000đ. Trong lúc đánh bạc, Tr bận nghe điện thoại nên nhờ Bùi Văn Q đánh hộ Tr mấy ván bài, Q đồng ý.

Khi tham gia đánh bạc:

- Nguyễn Quốc K sử dụng 580.000đ để đánh bạc, trong đó 150.000đ để dưới chiếu bạc và 430.000đ để trong người thì bị thu giữ.

- Nguyễn Xuân Tr sử dụng 1.010.000đ đánh bạc để trong người thì bị thu giữ.

- Nguyễn Duy B2 sử dụng 400.000đ để đánh bạc, trong đó 150.000đ để dưới chiếu bạc và 250.000đ để trong người thì bị thu giữ.

- Nguyễn Văn T5 sử dụng 610.000đ để đánh bạc, trong đó 500.000đ để dưới chiếu bạc và 110.000đ để trong người thì bị thu giữ.

Đến khoảng 11 giờ 10 phút ngày 06/9/2016, K, Tr, B2, T5, Q đang đánh bạc thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa phát hiện bắt quả tang, thu giữ số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 2.600.000đ.

Tang vật thu giữ gồm:

- 01 bộ bài tây 52 lá dùng để đánh bạc
- 800.000đ tiền sử dụng để đánh bạc trên chiếu bạc
- 1.010.000đ của Nguyễn Xuân Tr sử dụng để đánh bạc
- 430.000đ của Nguyễn Quốc K sử dụng để đánh bạc
- 250.000đ của Nguyễn Văn B sử dụng để đánh bạc
- 110.000đ của Nguyễn Văn T5 sử dụng để đánh bạc.

Tại bản án sơ thẩm số 226/2017/HS-ST ngày 20/6/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa đã áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm g, điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS năm 1999, xử phạt Nguyễn Quốc K 10 (mười) tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị bắt đi thi hành án trừ đi số ngày bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/9/2016 đến ngày 15/9/2016. Áp dụng điều 41 BLHS; điều 76 BLTTHS, tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ bài Tây (loại 52 lá) đã qua sử dụng, tịch thu sung quỹ nhà nước 2.600.000đ.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 30/6/2017, bị cáo Nguyễn Quốc K có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Quan điểm Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai đề nghị: Cấp sơ thẩm đã áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm g, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc K 10 (Mười) tháng tù về tội "Đánh bạc" là đúng không oan sai là tương xứng. Tuy nhiên cấp sơ thẩm áp dụng điểm g khoản 1 Điều 46 đối với bị cáo là không chính xác. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo đưa ra

tình tiết giảm nhẹ, chứng cứ mới là cha và mẹ bị cáo tham gia kháng chiến chống Mỹ được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng 1 và hạng 2, đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo: Về tội danh không có ý kiến. Khi lượng hình đề nghị Hội đồng xét xử xem xét do bị cáo không cố ý, số tiền đánh bạc 2.600.000đ theo Bộ luật hình sự 2015 từ 5.000.000đ mới truy tố. Do bị cáo đã có tiền án nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo đã cung cấp tình tiết mới cha mẹ bị cáo có ông với Cách mạng là tham gia kháng chiến chống Mỹ được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng 1 và hạng 2 nên đề nghị HĐXX áp dụng khoản 2 Điều 46 BLHS, mà cấp sơ thẩm đã xét xử 10 tháng tù là quá nặng, đề nghị HĐXX không nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, người bào chữa, bị cáo;

XÉT THẤY

Ngày 06/9/2016, tại khu phố 4, phường B1, thành phố B, tỉnh Đồng Nai, bị cáo Nguyễn Quốc K có hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài phỏm và bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa bắt quả tang. Quá trình đánh bạc, bị cáo Nguyễn Quốc K sử dụng 580.000đ đánh bạc. Khi bị phát hiện, thu giữ dưới chiếu bạc 150.000đ và 430.000đ, do bị cáo K đã bị xử lý trách nhiệm hình sự cũng với tội danh này nhưng chưa được xóa án tích. Vì vậy, hành vi của bị cáo K đã cấu thành tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự là có căn cứ pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự trị an xã hội tại địa phương, là loại tội phạm thuộc tệ nạn xã hội cần được bài trừ. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc K 10 (Mười) tháng tù là quá nghiêm khắc.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và cung cấp tình tiết mới cha bị cáo có công tham gia kháng chiến chống Mỹ được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng 1 và mẹ bị cáo có công tham gia kháng chiến chống Mỹ được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng 2. Hiện bị cáo có nơi thường trú rõ ràng và trong thời gian tại ngoại bị cáo đã chấp hành tốt các quy định của pháp luật. Nên không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội mà áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục. Bị cáo hiện có hoàn cảnh khó khăn và là lao động chính trong gia đình nên miễn việc khấu trừ thu nhập cho bị cáo là phù hợp. Căn cứ vào Danh mục một số quy định có lợi cho người phạm tội trong Bộ luật hình sự 2015 và Công văn số 276/TANDTC-PC ngày 13/9/2016, áp dụng một số quy định có lợi cho người phạm tội của Bộ luật hình sự 2015 các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm x khoản 1 Điều 51 BLHS 2015 cho bị cáo. Cấp sơ thẩm áp dụng điểm g khoản 1 Điều 46 BLHS là không đúng quy định pháp luật. Nên chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Về án phí: Bị cáo K không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 248 và Điều 249 Bộ luật Tố tụng hình sự;

QUYẾT ĐỊNH

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Quốc K, Sửa bản án sơ thẩm số 226/2017/HSST ngày 20/6/2017 của Tòa án nhân dân Thành phố Biên Hòa .

Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 31 Bộ luật hình sự 2009, điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015.

Công văn số 276/TANDTC-PC ngày 13/9/2016 áp dụng cho bị cáo điểm x khoản 1 Điều 51 BLHS 2015.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Quốc K 10 (Mười) tháng cải tạo không giam giữ, nhưng được trừ đi thời gian bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 06/9/2016 đến 15/9/2016 (cứ 01 ngày tạm giữ bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ) nên thời gian bị cáo còn phải chấp hành hình phạt là 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ, về tội "Đánh bạc".

Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát giáo dục, người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường T–Thành phố B để giám sát, giáo dục, miễn việc khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

Về án phí: Bị cáo không phải chịu phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa (2);
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai (1);
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa (1);
- Phòng PV 27 - Công an tỉnh Đồng Nai (1);
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa (1);
- Bị cáo (2);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự, Văn phòng và Thẩm phán (4).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký tên và đóng dấu)

Phạm Thị Xuân Đào